

TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN GIAO THỦY  
TỈNH NAM ĐỊNH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 51/2022/HNGĐ-ST

Ngày: 19- 8- 2022

V/v: Ly hôn.

NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GIAO THỦY, TỈNH NAM ĐỊNH

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Vũ Ngọc Duyên.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Trần Hà Bắc;

Bà Hoàng Thị Lan.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Đặng Thị Ngoan - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định tham gia phiên tòa:** Bà Lâm Thị Tuất - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 8 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Giao Thủy xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 71/2022/TLST-HNGĐ ngày 09 tháng 6 năm 2022 về việc “Ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 45/2022/QĐST-HNGĐ ngày 04 tháng 8 năm 2022, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Anh Đặng Văn H, sinh năm 1990; địa chỉ thường trú: Xóm T, xã A, huyện B, tỉnh Nam Định; “vắng mặt”.

- *Bị đơn:* Chị Vũ Thị L, sinh năm 1997; địa chỉ thường trú: Xóm T, xã A, huyện B, tỉnh Nam Định; địa chỉ tạm trú: Xóm 3, xã Nghĩa Bình, huyện Nghĩa Hưng, tỉnh Nam Định; “vắng mặt”.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Theo đơn khởi kiện, lời khai tại Tòa án, nguyên đơn anh Đặng Văn H trình bày:*

Về quan hệ hôn nhân: Anh và chị Vũ Thị L tự nguyện tìm hiểu, kết hôn, đã được UBND xã A cấp Giấy chứng nhận kết hôn vào ngày 30- 12- 2014. Vợ chồng

phát sinh mâu thuẫn do nghi ngờ lòng chung thủy của nhau. Nay vợ chồng đã sống ly thân, anh xác định không còn tình cảm vợ chồng với chị L, không còn cơ hội hàn gắn hạnh phúc nên anh xin ly hôn chị Vũ Thị L.

Về con chung: Vợ chồng chưa có con chung

Về tài sản: Anh không đề nghị giải quyết.

*Tại bản tự khai, chị Vũ Thị L trình bày:* Chị thống nhất với anh H về việc kết hôn, mâu thuẫn vợ chồng và việc sống ly thân, vợ chồng chưa có con chung. Nay chị thấy vợ chồng không còn tình cảm nên thuận tình ly hôn với anh H.

*Kết quả xác minh, thu thập chứng cứ tại Ủy ban nhân dân xã A, huyện Giao Thủy;* Việc kết hôn, chung sống vợ chồng như đương sự trình bày là đúng.

*Kiểm sát viên phát biểu ý kiến:*

Về tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa Thẩm phán và những người tiến hành tố tụng đã chấp hành đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự, nguyên đơn và bị đơn có đơn xin vắng mặt nên Tòa án xét xử vắng mặt các đương sự là phù hợp.

Về nội dung, đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ vào Điều 55 của Luật Hôn nhân và gia đình; công nhận thuận tình ly hôn giữa anh Đặng Văn H và chị Vũ Thị L.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Về tố tụng: Nguyên đơn và bị đơn có đơn xin xét xử vắng mặt. Vì vậy, căn cứ vào Điều 238 của Bộ luật Tố tụng dân sự, xét xử vắng mặt các đương sự là phù hợp.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Anh Đặng Văn H và chị Vũ Thị L kết hôn hợp pháp. Cuộc sống vợ chồng của anh H và chị L không có hạnh phúc, không có sự hòa hợp và đã sống ly thân trong thời gian dài. Như vậy, mâu thuẫn trong quan hệ hôn nhân giữa anh Đặng Văn H và chị Vũ Thị L không đạt được. Nay anh H xin ly hôn, chị L nhất trí. Vì vậy, căn cứ Điều 55 của Luật Hôn nhân gia đình, công nhận thuận tình ly hôn giữa anh Đặng Văn H và chị Vũ Thị L.

[3] Về án phí: Anh Đặng Văn H là nguyên đơn nên phải nộp toàn bộ án phí.

[4] Các đương sự vắng mặt nên có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Căn cứ vào Điều 55 của Luật Hôn nhân và gia đình; công nhận thuận tình ly hôn giữa anh Đặng Văn H và chị Vũ Thị L.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm: Căn cứ vào khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30- 12- 2016 kèm theo Danh mục án phí, lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc hội; anh Đặng Văn H phải nộp 300.000 đồng án phí được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 đồng theo Biên lai thu số 0000177 ngày 09- 6- 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Giao Thủy. Anh Đặng Văn H đã nộp đủ án phí.

3. Về quyền kháng cáo: Căn cứ vào Điều 271 và Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự, các đương sự có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

***Nơi nhận:***

- Các đương sự;
- VKSND huyện Giao Thủy;
- VKSND tỉnh Nam Định;
- Chi cục THADS huyện Giao Thủy;
- UBND xã A;
- Lưu hồ sơ.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Vũ Ngọc Duyên**